

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 367/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp giữa Chính phủ với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam về “Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 - 2020”**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chương trình phối hợp số 526/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN ngày 03 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về “Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 - 2020”;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp giữa Chính phủ với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam về “Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 - 2020”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- UB các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: NN, QHĐP, KTTH, TH, PL;
- Lưu: VT, KGVX (2) 110

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Vũ Đức Đam**

## KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phối hợp giữa Chính phủ  
với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam  
về "Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản  
thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 - 2020"

(Ban hành kèm theo Quyết định số 367 /QĐ-TTg  
ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn; đấu tranh, ngăn chặn việc sản xuất nông sản thực phẩm không an toàn, sớm xóa bỏ hiện tượng sản xuất để ăn phân biệt với để bán như "rau hai luống, lợn hai chuồng"; Tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức của nông dân về sản xuất, kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm bảo vệ sức khỏe, lợi ích cộng đồng.

- Thúc đẩy việc áp dụng và nhân rộng các mô hình, quy trình sản xuất tiên tiến, bảo đảm an toàn thực phẩm; phát triển sản xuất, cung ứng nông sản thực phẩm an toàn theo chuỗi; ngăn chặn tình trạng lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kích thích tăng trưởng, hóa chất, kháng sinh và chất cấm trong sản xuất nông sản thực phẩm, làm sạch và bảo đảm vệ sinh môi trường.

- Phát huy vai trò và tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp hội và hội viên Hội nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong tuyên truyền, vận động, thực hiện và giám sát việc bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Kịp thời phát hiện, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn; đấu tranh, lên án, đề xuất xử lý các hành vi vi phạm.

#### 2. Yêu cầu

- Các cấp Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam thực hiện tốt vai trò trung tâm, nòng cốt trong tuyên truyền, vận động, thực hiện và giám sát việc bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm.

- Nâng cao trách nhiệm của các bộ, ban, ngành, các cơ quan liên quan và các địa phương trong việc phối hợp, tạo điều kiện để các cấp Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thực hiện tuyên truyền, vận động, thực hiện và giám sát việc bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm.

- Các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ thực phẩm nông sản an toàn được nhân rộng và quảng bá.

## II. NỘI DUNG

1. Tổ chức Lễ phát động thực hiện Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam - Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khoẻ cộng đồng giai đoạn 2017 - 2020”.

- Chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Phối hợp: Hội Nông dân Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Y tế.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2018.

- Kết quả, sản phẩm: Lễ phát động được tổ chức. Thông tin về Chương trình phối hợp được quảng bá rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; triển lãm tranh về sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn và hội chợ trưng bày sản phẩm nông sản an toàn của hội viên Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Hội Nông dân Việt Nam.

2. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn

a) Biên soạn tài liệu tập huấn và cử giảng viên tập huấn cán bộ Hội cấp trung ương và cấp tỉnh:

- Chủ trì: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế, Bộ Công Thương.

- Phối hợp: Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2018 và cập nhật hàng năm (nếu có).

- Kết quả, sản phẩm: Tài liệu phổ biến kiến thức, tuyên truyền về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn được in ấn, phát hành. Cán bộ chuyên môn được chọn làm giảng viên tại các lớp tập huấn.

b) Tổ chức các lớp tập huấn:

- Chủ trì: Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế, Bộ Công Thương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm:

+ Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Chủ trì tổ chức tập huấn kiến thức về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cho các bộ Hội cấp Trung ương, cấp tỉnh.

+ Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, huyện: Chủ trì tổ chức các lớp tập huấn kiến thức về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cho các bộ Hội cấp tỉnh, huyện, xã và người sản xuất kinh doanh thực phẩm nông sản.

c) Xây dựng các ấn phẩm truyền thông, tài liệu tuyên truyền; tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng và tổ chức các sự kiện/ hoạt động truyền thông tại cộng đồng.

- Chủ trì: Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các báo, đài truyền hình, phát thanh cấp tỉnh

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, đối thoại, sự kiện truyền thông... được tổ chức. Các sản phẩm truyền thông (pano, báo, phóng sự, clip, tin, bài...) được phát hành.

3. Vận động các tổ chức, cá nhân ký cam kết và thực hiện sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn.

- Chủ trì: Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Phối hợp: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản ký cam kết và thực hiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

4. Vận động, hướng dẫn, tập huấn áp dụng và nhân rộng các mô hình, quy trình sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn, trong đó chú trọng sản xuất, kinh doanh theo chuỗi với các hình thức hợp tác, liên kết đa dạng phù hợp (từ khâu cung cấp vật tư, dịch vụ đầu vào đến cơ sở sản xuất ban đầu, cơ sở giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh tiêu thụ sản phẩm), dần loại bỏ tư tưởng, hình thức sản xuất “rau hai luống, lợn hai chuồng”.

- Chủ trì: Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các mô hình liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm nông sản an toàn được nhân rộng.

5. Hỗ trợ xây dựng, kết nối cơ sở sản xuất nông sản thực phẩm an toàn với nhà phân phối, tiêu thụ sản phẩm.

- Chủ trì: Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phối hợp: Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các mô hình liên kết các chuỗi sản xuất, cung ứng thực phẩm nông sản an toàn được xây dựng, nhân rộng mang thương hiệu của Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

6. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đề xuất xử lý các trường hợp sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản thực phẩm không an toàn; kịp thời biểu dương tôn vinh những điển hình tiên tiến.

- Chủ trì: Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Hàng năm các đoàn giám sát được thực hiện; các điển hình tiên tiến được tuyên dương; các trường hợp sản xuất, kinh doanh thực phẩm không an toàn bị xử lý vi phạm, lên án.

7. Tổ chức sơ kết, báo cáo định kỳ:

- Chủ trì: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phối hợp: Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng năm, đột xuất (nếu có).

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo hàng năm; Hoạt động sơ kết được tiến hành để đánh giá, rút kinh nghiệm để triển khai cho năm sau; tuyên dương, khen thưởng cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến; kết quả thực hiện hàng năm được tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm.

8. Tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam - Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 - 2020”.

- Chủ trì: Hội Nông dân Việt Nam.

- Phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2020 (Tháng 11 năm 2020).

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo tổng kết giai đoạn 2017 - 2020; Lễ tổng kết được tổ chức; tuyên dương, khen thưởng cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến. Thông tin về kết quả thực hiện Chương trình phối hợp, các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm an toàn được quảng bá rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

### III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

#### 1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là đơn vị đầu mối thực hiện Chương trình phối hợp với các bộ, ngành, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các địa phương.

- Chủ trì biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tài liệu hướng dẫn, phổ biến kinh nghiệm về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn.

- Định kỳ 6 tháng hoặc khi cần, tổ chức họp giao ban với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và đơn vị có liên quan để kịp thời trao đổi, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình.

- Định kỳ hàng năm, chủ trì, phối hợp Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình phối hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Kết thúc chương trình, chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các cơ quan liên quan đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

#### 2. Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

- Chủ động xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí giai đoạn 2017 - 2020, hàng năm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để được cấp kinh phí thực hiện Chương trình phối hợp.

- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: chủ trì tổ chức tập huấn kiến thức về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cho các bộ Hội cấp Trung ương, cấp tỉnh, làm điểm và chỉ đạo, giám sát, kiểm tra việc thực hiện của cấp Hội tại các địa phương.

- Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, huyện: Chủ trì các lớp tập huấn; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động hội viên ký cam kết và giám sát tuân thủ quy định về an toàn thực phẩm; nói không với sản xuất “rau hai luống, lợn hai chuồng”, phát triển các mô hình, quy trình sản xuất, kinh doanh và tổ chức liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn.

- Chủ động phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các cơ quan thông tấn báo chí và các địa phương để triển khai Chương trình phối hợp.

- Định kỳ 6 tháng, 1 năm, hoặc đột xuất (nếu cần) báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phối hợp về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Chính phủ và Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm trung ương.

### 3. Bộ Công Thương, Bộ Y tế

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc biên soạn tài liệu và cử cán bộ làm giảng viên trong tập huấn cho các cán bộ, hội viên ở trung ương và địa phương (cấp tỉnh) theo tài liệu biên soạn.

- Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức tập huấn, giám sát, hỗ trợ chuyên môn về an toàn thực phẩm cho các cấp hội.

- Bộ Công Thương chủ trì tổ chức hỗ trợ kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm của các tổ chức, cá nhân sản xuất nông sản thực phẩm an toàn; tăng cường thanh tra, kiểm tra quản lý thị trường, phòng chống buôn lậu, hàng giả và thực phẩm không an toàn lưu thông trên thị trường.

- Bộ Y tế chủ trì tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn việc sử dụng hóa chất, phụ gia trong bảo quản, chế biến kinh doanh nông sản thực phẩm, cảnh báo sù cù ngộ độc thực phẩm, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm.

### 4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam cùng cấp trong tổ chức thực hiện Chương trình.

- Bố trí kinh phí và tạo điều kiện thực hiện nội dung Chương trình phối hợp này đến cấp xã và khu dân cư.

### 5. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các cơ quan báo chí trung ương và địa phương

Phối hợp chặt chẽ với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và các bộ, ngành liên quan tăng cường thông tin, tuyên truyền về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn; biểu dương các điển hình tiên tiến; đưa tin kịp thời về các tổ chức, cá nhân vi phạm.

#### IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP

1. Kinh phí thực hiện chương trình phối hợp được lấy từ nguồn ngân sách theo quy định, từ nguồn chương trình mục tiêu Y tế và Dân số, từ các đề án, chương trình và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Hàng năm, căn cứ vào Chương trình phối hợp, các bộ, ngành, địa phương, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các cơ quan có liên quan theo nhiệm vụ được giao xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán kinh phí của cơ quan, tổ chức để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Việc bố trí kinh phí thực hiện Chương trình phối hợp theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cân đối, bố trí kinh phí hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để thực hiện có hiệu quả các mục đích của Chương trình phối hợp./.

KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG



Vũ Đức Đam